

Số *
- QĐ/HU

Ninh Phước, ngày tháng 02 năm 2025

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy,
mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Kết luận số 539-KL/TU, ngày 27/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Công văn số 3888-CV/BTCTU, ngày 16/01/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hướng dẫn về Quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận các huyện, thành ủy sau khi hợp nhất;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 10-QC/HU, ngày 23/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 10/01/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về sắp xếp tinh gọn bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy Ninh Phước;
- Căn cứ Quyết định số 1704-QĐ/HU, ngày 10/02/2025 của Huyện ủy thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy Ninh Phước;
- Ban Thường vụ Huyện ủy Quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy, như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Bảo đảm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương; về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo). Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo, công tác dân vận của Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch về lĩnh vực chính trị, tư tưởng trên địa bàn huyện; dự báo những diễn biến, xu hướng tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo, tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết Đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch, những chủ trương, giải pháp của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tuyên giáo, công tác dân vận. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình Nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong Nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Tham mưu giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

c) Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng; tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước. Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của Cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

d) Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ huyện đến cơ sở; tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử Đảng bộ.

đ) Chỉ đạo chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng đối với Trung tâm chính trị huyện.

e) Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 35 huyện và Ban Chỉ đạo công tác tín ngưỡng - tôn giáo huyện.

f) Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo, công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát các Cấp ủy, tổ chức Đảng, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, chủ trương, chính sách của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy trong lĩnh vực tuyên giáo, công tác dân vận.

b) Chủ trì, chỉ đạo định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan văn hóa, cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương, bảo đảm hoạt động theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo, công tác dân vận cho cấp ủy, cán bộ tuyên giáo, dân vận cấp dưới. Hướng dẫn cấp ủy xã, thị trấn, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc huyện sơ tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ.

d) Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, lịch sử Đảng bộ huyện, cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; liên quan đến quyền làm chủ của Nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

4. Phối hợp

a) Với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện và các cơ quan chức năng có liên quan tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị - tư tưởng, đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên giáo, dân vận đối với các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy; thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

b) Với Ban Tổ chức Huyện ủy, Trung tâm chính trị huyện và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính, nghiệp vụ công tác Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

c) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của Nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

d) Với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao.

Điều 5. Quyền hạn

1. Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

2. Cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy phụ trách.

Điều 6. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo, gồm: Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban. Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm chính trị huyện.

2. Một số công chức chuyên môn.

3. Biên chế của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định hằng năm.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ với Huyện ủy, Ban thường vụ, Thường trực Huyện ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

1. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy.

2. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và định kỳ báo cáo công tác với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

Điều 8. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy

chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và Huyện ủy.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

Điều 9. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước thì Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cơ quan Đảng, Nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân bàn chủ trương có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

Căn cứ Quy định này, Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy sau khi họp

nhất; sau khi Trung ương ban hành Quy định mới thay thế Quy định 46-QĐ/TW, tiến hành cập nhật, bổ sung bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- HĐND, UBND huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Trung tâm Chính trị huyện,
- Mặt trận, các tổ chức chính trị-xã hội huyện,
- Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Hữu Tuấn